

Số: 2032/SGDDĐT-KHTC
V/V Hướng dẫn thực hiện chế độ
chính sách theo Nghị định số
105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020
của Chính phủ

Lạng Sơn, ngày 5 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Thực hiện Thông báo số 196/TB-UBND ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề xem xét dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 2549/VP-KGVX ngày 27/6/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

Để đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách liên quan được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục mầm non triển khai, tổ chức thực hiện các chính sách có liên quan đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên mầm non, trẻ em mẫu giáo trên địa bàn; bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, hồ sơ, trình tự thời gian, phương thức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo tình hình thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định.

1. Hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho trẻ em

a) Phạm vi áp dụng: Cơ sở giáo dục mầm non công lập ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em.

b) Định mức hỗ trợ: Kinh phí hỗ trợ tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non được tính trên số lượng trẻ em được ăn bán trú, tối thiểu bằng 2.400.000 đồng/01 tháng/45 trẻ em, số dư từ 20 trẻ em trở lên được tính thêm một lần mức hỗ trợ. Mỗi cơ sở giáo dục mầm non được hưởng không quá 05 lần mức hỗ trợ nêu trên/01 tháng.

c) Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non thực tế, nhưng không quá 9 tháng/01 năm học.

(kèm theo Biểu số 01, 02)

2. Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo

a) Đối tượng áp dụng: theo Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

b) Mức hỗ trợ: hỗ trợ tiền ăn trưa là 160.000 đồng/trẻ/tháng.

c) Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

d) Hồ sơ: theo Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP

Riêng đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 7 là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, nộp bổ sung Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng học kỳ của năm học.

đ) Trình tự và thời gian thực hiện: theo Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

e) Phương thức thực hiện: theo Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học:

- Học kỳ I chi trả đủ các tháng thực học từ tháng 9 đến tháng 12 vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm,

- Học kỳ II chi trả đủ các tháng thực học còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.

(kèm theo Biểu số 03, 04)

3. Chính sách đối với giáo viên mầm non dạy lớp ghép, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số

a) Đối tượng áp dụng: Giáo viên mầm non dạy tại điểm lẻ của cơ sở giáo dục mầm non công lập ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm một trong những điều kiện sau:

- Trực tiếp dạy 02 buổi/ngày tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ghép từ hai độ tuổi trở lên.

- Trực tiếp dạy tăng cường tiếng Việt tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có trẻ em là người dân tộc thiểu số.

b) Mức hỗ trợ: bằng tiền là 450.000 đồng/tháng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng một tháng). Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

c) Phương thức thực hiện: Tiền hỗ trợ được trả cùng với việc chi trả tiền lương của tháng và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

(kèm theo Biểu số 05, 06)

4. Tổ chức thực hiện

Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định: Hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn cho trẻ em; Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo; Chính sách đối với giáo viên mầm non dạy lớp ghép, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.

- Cơ sở giáo dục mầm non hằng năm, cùng với thời điểm dự toán ngân sách nhà nước, căn cứ vào số trẻ em hiện có lập dự toán theo quy định gửi về phòng giáo dục và đào tạo tổng hợp (theo biểu số 01, 03, 05 tại phụ lục kèm theo công văn này).

- Phòng giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các chế độ của tất cả các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn (theo biểu số 02, 04, 06 tại phụ lục kèm theo công văn này), gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định và gửi sở tài chính để tổng hợp vào dự toán chi ngân sách; đồng thời gửi Sở giáo dục và đào tạo để phối hợp quản lý. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trước 30 tháng 6 hàng năm về Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan tài chính cùng cấp để làm cơ sở xây dựng dự toán ngân sách năm sau.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để xem xét cùng tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CQ Sở;
- Trang TT điện tử ngành;
- Lưu VT, KHTC_(THN).

GIÁM ĐỐC

Hoàng Quốc Tuấn